

Số /BC-UBND

Bắc Ái, ngày tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2022.

Thực hiện Kế hoạch số 4809/KH-UBND, ngày 03/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022;

Căn cứ các quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập;

Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định, nay báo cáo kết quả như sau:

1. Triển khai thực hiện:

Thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập; chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch số 4809/KH-UBND, ngày 03/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 214/KH-UBND, ngày 09/11/2022 để triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 đến các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Công văn số 2857/UBND-NC, ngày 29/12/2022 để đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

2. Kết quả thực hiện:

Kết quả kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn huyện như sau:

- Số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 là 77 cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Trong đó: Số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc khối Đảng, Mặt trận, Đoàn thể cấp huyện, cấp xã là 21 cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc khối chính quyền là 56 cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương;

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 là 202 người. Trong đó: số người kê khai tài sản, thu nhập lần đầu là 11 người; số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm là 191 người; không có trường hợp phải kê khai tài sản thu nhập bổ sung;

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc khối Đảng, Mặt trận, Đoàn thể cấp huyện, cấp xã là 41 người;

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc khối chính quyền là 150 người;

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý là 11 người;

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy là 11 người; Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy là 156 người; Số người phải kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Thanh tra tỉnh là 35 người.

- Số bản kê khai đã công khai là 202 bản. Trong đó: Công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc là 202 bản; công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp là 0 bản.

Chi tiết như sau:

TT	NỘI DUNG	ĐV	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	77/77
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
3	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
4	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	11
5	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	11
6	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	0
7	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	0
8	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	191
9	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	191
10	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập	Bản KK	202
II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	77
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện	CQTCĐV	0

	hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này		
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
3	Số bản kê khai đã được công khai	Bản KK	202
	tỷ lệ% so với tổng số bản kê khai	%	100
4	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	202
	tỷ lệ% so với số bản kê khai đã công khai	%	100
5	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản KK	0
	tỷ lệ% so với số bản kê khai đã công khai	%	0

(Kèm theo danh sách chi tiết từng người, từng cơ quan, đơn vị)

3. Đánh giá chung.


Nhìn chung việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn huyện được diễn ra theo đúng quy định, các cơ quan, đơn vị, địa phương đều quan tâm triển khai thực hiện đến cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý; các bản kê khai đều được công khai và tổng hợp gửi cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định. Tuy nhiên, công tác kê khai tài sản, thu nhập tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được người đứng đầu quan tâm, chưa chỉ đạo cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị mình gửi bản kê khai kịp thời, Ủy ban nhân dân huyện còn phải ban hành văn bản nhắc nhở. Nguyên nhân, người đứng đầu tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương thiếu quan tâm trong việc chỉ đạo cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị mình kê khai và gửi bản kê khai theo thời gian quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Ái báo cáo Thanh tra tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VPUB, TTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Thanh Lâm